



# CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

|                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                            |
|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| Số/ No: 417/2025/TN-ETSC                                                                | <b>PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b>                                                                                                                                                                                                | Ngày/ Date: 26/03/2025<br>Trang/ Page: 1/2 |
| 1. Khách hàng yêu cầu:<br>Customer:                                                     | <b>CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT SÔNG LA</b><br>Số 40/52Bis Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh.                                                                                                                                                |                                            |
| 2. Địa chỉ thử nghiệm:<br>Place of testing:                                             | Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC                                                                                                                                                                                                                       |                                            |
| 3. Đối tượng thử nghiệm:<br>Type of testing:                                            | Bọc dây loại cứng (Hotline)<br>Medium voltage insulating case                                                                                                                                                                                                   |                                            |
| 4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt:<br>Quantity/Installation location:                         | 01 cái/ 01 Pcs                                                                                                                                                                                                                                                  |                                            |
| 5. Phương pháp thử nghiệm:<br>Method of testing:                                        | - TN/QT-32;<br>- Theo yêu cầu của khách hàng/ At the request of customers;<br>- Tài liệu NSX/ Manufacturer's documentation.                                                                                                                                     |                                            |
| 6. Thời gian thực hiện:<br>Inspection Date:                                             | 26/03/2025                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |
| 7. Thông số kỹ thuật:<br>Specification:                                                 | Loại/ Type: YS-286-09-01<br>Kích thước/ Size: Ø64mm x 5ft<br>Năm sản xuất/ Date of manufacture: Không rõ/ NA<br>Điện áp làm việc lớn nhất/ Maximum working voltage: 26,4kV<br>Số quản lý/ Serial No: Không rõ/ NA<br>Nhà sản xuất/ Manufacture: YOTSUGI – Japan |                                            |
| 8. Phương tiện thử nghiệm:<br>Testing equipment:                                        | Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.                                                                                                                                                                                                                         |                                            |
| 9. Điều kiện môi trường:<br>Environmental conditions:                                   | ( 32 ± 2 ) °C ; ( 60 ± 5 ) % RH                                                                                                                                                                                                                                 |                                            |
| 10. Kết quả thử nghiệm:<br>Testing result:                                              | Xem trang sau<br>See next page                                                                                                                                                                                                                                  |                                            |
| 11. Tem thử nghiệm:<br>Testing stamp No:                                                | <b>223/25/ETSC</b>                                                                                                                                                                                                                                              |                                            |
| 12. Kết luận:<br>Conclusion                                                             | Bọc cách điện trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / The above insulating case meets technical standards                                                                                                                                                                |                                            |
| 13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 03/2026<br>Recommended next testing period: |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                            |
| Người Thực Hiện<br>Executor                                                             | <div><div></div><div><b>Trần Văn Minh</b></div></div> <div><div></div><div><b>GIÁM ĐỐC</b><br/>Director<br/><br/><b>Nguyễn Quốc Hoàn</b></div></div> <div></div>                                                                                                |                                            |

TN/QT-32/M1

Ban hành lần 2

1. Phòng Kiểm định và Thí nghiệm điện đã được AOSC công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (VLAT-1.0757);

2. Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) được công nhận, hoặc do khách hàng yêu cầu, các chỉ tiêu (\*\*) được công nhận khi có yêu cầu.





|                          |                                                                  |                                            |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| Số/ No: 417/2025/TN-ETSC | <b>PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b> | Ngày/ Date: 26/03/2025<br>Trang/ Page: 2/2 |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

**10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check:** Không phát hiện bất thường/ Pass.

| Stt<br>No | Đối tượng đo<br><i>Measuring object</i>                                | Số sánh tham chiếu<br><i>Compare reference</i>           | Kết quả<br><i>Result</i> | Đánh giá<br><i>Assess</i> |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------|
| 1         | Nhãn mác/ <i>Label</i>                                                 | Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i> | Còn tốt/<br><i>Good</i>  | Đạt/ <i>Ok</i>            |
| 2         | Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/<br><i>Check the equipments exterior</i> | Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i> | Còn tốt/<br><i>Good</i>  | Đạt/ <i>Ok</i>            |
| 3         | Bề mặt cách điện/ <i>Insulation surface</i>                            | Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i> | Còn tốt/<br><i>Good</i>  | Đạt/ <i>Ok</i>            |

**10.2 Điện trở cách điện/ Insulation resistance:**

| Đối tượng<br><i>Object</i>                                           | Trước khi thử cao thế/<br><i>Before trying so high (MΩ)</i> | Sau khi thử cao thế/ <i>After trying so high (MΩ)</i> | Đánh giá<br><i>Evaluate</i> |
|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------|
| Bọc cách điện – Khung dẫn điện dưới<br><i>Insulating case - Case</i> | > 50 000                                                    | > 50 000                                              | Đạt/ <i>Pass</i>            |

**10.3 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:**

| Stt<br>No | Đối tượng đo<br><i>Measuring object</i>                   | Điện áp thử nghiệm<br><i>Check voltage (kV/s)</i> | Kết quả<br><i>Result</i> | Đánh giá<br><i>Assess</i> |
|-----------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------|
| 1         | Kiểm tra độ bền điện môi/ <i>Test dielectric strength</i> | 24kV/ 60s                                         | Chịu được/ <i>Pass</i>   | Đạt/ <i>Ok</i>            |